

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 7 – THANH HOÁ**
TỈNH THANH HOÁ
Số: 05/2025/QĐST- DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hoá, ngày 06 tháng 8 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – TỈNH THANH HÓA

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đặng Xuân Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Tâm
2. Ông Lê Văn Hoàn

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246, khoản 1 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 280, 357, 463, 466 Bộ luật Dân sự 2015;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 6, điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 2, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 05/2025/TLST- DS ngày 11 tháng 02 năm 2025, về việc: “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ông Đinh Mạnh D, sinh năm 1957

Số CCCD: 038057000597

Địa chỉ: Khu 2, xã K, tỉnh Thanh Hóa.

- **Bị đơn:** Bà Nguyễn Thị Ph, sinh năm: 1971

Số CCCD: 038171005650

Địa chỉ: Khu 5, xã K, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về nghĩa vụ trả nợ:* Bà Nguyễn Thị Ph có trách nhiệm trả cho ông Đinh

Mạnh D tổng số tiền nợ là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

- *Về thời gian trả nợ*: Bà Nguyễn Thị Ph có trách nhiệm trả nợ cho ông Đinh Mạnh D cụ thể như sau:

+ Lần thứ 1: Ngày 25/9/2025 bà Nguyễn Thị Ph có trách nhiệm trả cho ông Đinh Mạnh D số tiền là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng).

+ Lần thứ 2: Ngày 25/10/2025 bà Nguyễn Thị Ph có trách nhiệm trả cho ông Đinh Mạnh D số tiền là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng).

+ Lần thứ 3: Ngày 25/11/2025 bà Nguyễn Thị Ph có trách nhiệm trả cho ông Đinh Mạnh D số tiền là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng).

+ Lần thứ 4: Ngày 25/12/2025 bà Nguyễn Thị Ph có trách nhiệm trả cho ông Đinh Mạnh D số tiền là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng).

+ Lần thứ 5: Ngày 25/01/2026 bà Nguyễn Thị Ph có trách nhiệm trả cho ông Đinh Mạnh D số tiền là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng).

+ Lần thứ 6: Ngày 25/02/2026 bà Nguyễn Thị Ph có trách nhiệm trả cho ông Đinh Mạnh D số tiền là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng).

+ Lần thứ 7: Ngày 25/3/2026 bà Nguyễn Thị Ph có trách nhiệm trả cho ông Đinh Mạnh D số tiền là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng).

+ Lần thứ 8: Ngày 25/4/2026 bà Nguyễn Thị Ph có trách nhiệm trả cho ông Đinh Mạnh D số tiền là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng).

+ Lần thứ 9: Ngày 25/5/2026 bà Nguyễn Thị Ph có trách nhiệm trả cho ông Đinh Mạnh D số tiền là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng).

+ Lần thứ 10: Ngày 25/6/2026 bà Nguyễn Thị Ph có trách nhiệm trả cho ông Đinh Mạnh D số tiền là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng).

+ Lần thứ 11: Ngày 25/7/2026 bà Nguyễn Thị Ph có trách nhiệm trả cho ông Đinh Mạnh D số tiền là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng).

+ Lần thứ 12: Ngày 25/8/2026 bà Nguyễn Thị Ph có trách nhiệm trả cho ông Đinh Mạnh D số tiền là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng).

+ Lần thứ 13: Ngày 25/9/2026 bà Nguyễn Thị Ph có trách nhiệm trả cho ông Đinh Mạnh D số tiền là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng).

+ Lần thứ 14: Ngày 25/10/2026 bà Nguyễn Thị Ph có trách nhiệm trả cho ông Đinh Mạnh D số tiền là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng).

+ Lần thứ 15: Ngày 25/11/2026 bà Nguyễn Thị Ph có trách nhiệm trả cho ông Đinh Mạnh D số tiền là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng).

Trường hợp bà Nguyễn Thị Ph vi phạm nghĩa vụ trả nợ và thời gian trả nợ theo thoả thuận trên ở bất kỳ thời điểm nào thì ông Đinh Mạnh D có quyền yêu cầu thi hành án đối với toàn bộ khoản nợ.

Kể từ ngày người có quyền thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ nói trên thì phải chịu thêm khoản tiền lãi chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

- **Về án phí:** Ông Đinh Mạnh D không phải chịu tiền án phí DSST, trả lại ông Đinh Mạnh D số tiền 1.742.000 đồng (Một triệu, bảy trăm bốn mươi hai nghìn đồng) ông D đã nộp tại chi cục THADS huyện Thạch Thành (nay là phòng THADS khu vực 7 – Thanh Hoá) theo biên lai số 0003643 ngày 11/02/2025.

Bị đơn là bà Nguyễn Thị Ph phải chịu 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 7;
- THADS tỉnh Thanh Hoá;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Lưu hồ sơ vụ án

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Xuân Sơn

